

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 007: HÓA HỌC, VẬT LÝ, ĐỊA LÝ, GD KT&PL
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Lê Thị Minh Châu; SĐT:'0919054362

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120003	Trần Đức Anh	Nam	Kinh	12/11/2010	
2	120007	Phan Kiều Anh	Nữ	Kinh	12/06/2010	
3	120010	Huỳnh Ngọc Anh	Nữ	Kinh	07/03/2010	
4	120013	Đinh Trần Phương Anh	Nữ	Kinh	01/06/2010	
5	120019	Tổng Thục Anh	Nữ	Kinh	15/08/2010	
6	120038	Đào Quý Bách	Nam	Kinh	02/11/2010	
7	120053	Nguyễn Đức Dũng	Nam	Kinh	10/10/2010	
8	120061	Nguyễn Hoàng Đại	Nam	Kinh	31/01/2010	
9	120074	Nguyễn Tâm Đoan	Nữ	Kinh	03/11/2010	
10	120082	Bùi Vũ Trà Giang	Nữ	Kinh	17/06/2010	
11	120086	Trần Bảo Hân	Nữ	Kinh	17/08/2010	
12	120091	Phạm Lương Gia Hân	Nữ	Kinh	17/05/2010	
13	120122	Nguyễn Hoàng Huy	Nam	Kinh	28/03/2010	
14	120111	Nguyễn Hoàng Hưng	Nam	Kinh	23/02/2010	
15	120142	Phan Ngô Đăng Khoa	Nam	Kinh	22/01/2010	
16	120191	Trương Vũ Kiều My	Nữ	Kinh	14/11/2010	
17	120224	Lý Hoàng Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	21/07/2010	
18	120248	Huỳnh Như	Nữ	Kinh	24/02/2010	
19	120250	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	Kinh	13/10/2010	
20	120267	Hoàng Đức Gia Phú	Nam	Kinh	28/02/2010	
21	120271	Nguyễn Gia Phúc	Nam	Kinh	05/11/2010	
22	120275	Hà Đình Hoàng Phúc	Nam	Kinh	21/03/2010	
23	120282	Lê Dương Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	12/07/2010	
24	120283	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nữ	Kinh	18/03/2010	
25	120294	Lê Việt Quang	Nam	Kinh	26/10/2010	
26	120299	An Ngọc Như Quỳnh	Nữ	Kinh	28/01/2010	
27	120357	Võ Ngọc Tín	Nam	Kinh	13/01/2010	
28	120361	Trần Hữu Tình	Nam	Hoa	01/11/2008	
29	120381	Phạm Thế Anh Tú	Nam	Kinh	12/03/2010	
30	120324	Nguyễn Trần Tấn Thiên	Nam	Kinh	30/04/2010	
31	120327	Nguyễn Minh Đức Thịnh	Nam	Kinh	22/01/2010	
32	120348	Lê Đức Thuận	Nam	Kinh	01/11/2010	
33	120349	Lâm Gia Thục	Nữ	Kinh	24/10/2010	
34	120350	Lê Thị Ngọc Thủy	Nữ	Kinh	07/05/2010	
35	120341	Đào Anh Thư	Nữ	Kinh	03/10/2010	
36	120366	Đoàn Thị Kim Trân	Nữ	Kinh	01/01/2010	
37	130486	Đào Minh Trí	Nam	Kinh	12/11/2010	
38	120374	Nguyễn Kim Trinh	Nữ	Kinh	01/02/2010	
39	120377	Nguyễn Thị Anh Trúc	Nữ	Kinh	01/06/2010	
40	120400	Trần Huỳnh Quốc Vinh	Nam	Kinh	08/03/2010	

Danh sách có 40 học sinh (20 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 007: HOA HỌC, VẬT LI, ĐỊA LI, GD KT&PL
GIAO VIÊN CHU NHIỆM: Nguyễn Ngọc Bảo Trân; SĐT: 0986453945

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	130037	Nguyễn Cửu Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	15/01/2010	
2	120027	Trần Tuấn Anh	Nam	Kinh	02/04/2010	
3	120030	Huỳnh Văn Anh	Nữ	Kinh	06/09/2010	
4	120032	Bùi Mai Vương Anh	Nữ	Kinh	24/07/2010	
5	120047	Đào Ngọc Minh Châu	Nữ	Kinh	20/03/2010	
6	120058	Nguyễn Quốc Duy	Nam	Kinh	23/04/2010	
7	120066	Trần Tiêu Đăng	Nam	Kinh	08/01/2010	
8	120080	Trịnh Thu Giang	Nữ	Kinh	21/08/2010	
9	120432	Huỳnh Long Quốc Hải	Nam	Kinh	16/04/2010	Tiếng Pháp
10	120101	Nguyễn Việt Hoa	Nữ	Kinh	13/06/2010	
11	120127	Phạm Quốc Huy	Nam	Kinh	18/01/2010	
12	120154	Lâm Huỳnh Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	21/11/2010	
13	120133	Tiêu Minh Khang	Nam	Kinh	13/11/2010	
14	120156	Lư Tường Lam	Nữ	Kinh	20/08/2010	
15	120164	Dương Phương Linh	Nữ	Kinh	10/03/2010	
16	120436	Dương Thị Thảo Mi	Nữ	Kinh	31/03/2010	Tiếng Pháp
17	120183	Lương Gia Minh	Nam	Kinh	21/12/2010	
18	120197	Trần Hoàn Mỹ	Nữ	Kinh	04/05/2010	
19	120208	Đinh Huỳnh Bảo Nghi	Nữ	Kinh	06/10/2010	
20	120212	Thái Tuyết Nghi	Nữ	Kinh	05/04/2010	
21	120229	Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	Kinh	18/11/2010	
22	120231	Vũ Thê Nguyên	Nam	Kinh	10/08/2010	
23	120438	Trương Hạnh Nhân	Nam	Kinh	28/04/2010	Tiếng Pháp
24	120237	Đỗ Trọng Nhân	Nam	Kinh	21/07/2010	
25	120254	Nguyễn Thanh Nhựt	Nam	Kinh	23/05/2010	
26	120276	Nguyễn Như Phúc	Nữ	Kinh	26/10/2010	
27	120306	Lê Phạm Duy Tân	Nam	Kinh	01/07/2010	
28	120390	Đinh Thị Ngọc Tuyên	Nữ	Kinh	11/05/2010	
29	120389	Nguyễn Cát Tường	Nữ	Kinh	05/02/2010	
30	120320	Trần Tiên Thành	Nam	Kinh	26/03/2010	
31	120335	Võ Quốc Thịnh	Nam	Kinh	02/08/2010	
32	120441	Nguyễn Đào Anh Thư	Nữ	Kinh	03/03/2010	Tiếng Pháp
33	120365	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	Kinh	24/05/2010	
34	120397	Nguyễn Hoàng Thuý Vi	Nữ	Kinh	31/12/2010	
35	120406	Võ Nguyễn Khánh Vy	Nữ	Kinh	04/11/2010	
36	120422	Đỗ Lê Kim Xuân	Nữ	Kinh	17/01/2010	
37	120428	Nguyễn Hoàng Như Ý	Nữ	Kinh	14/09/2010	
38	120425	Nguyễn Trọng Nhã Yên	Nữ	Kinh	25/08/2010	

Danh sách có 38 học sinh (22 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 008: VẬT LÝ, HÓA HỌC, ĐỊA LÝ, TIN HỌC
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Nguyễn Thị Mỹ Tiên; SĐT: 0366767153

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120018	Huỳnh Tân Anh	Nam	Kinh	11/07/2010	
2	120025	Trương Tuấn Anh	Nam	Kinh	05/05/2010	
3	120033	Phạm Mỹ Anh	Nữ	Kinh	12/08/2010	
4	120034	Nguyễn Thị Mỹ Anh	Nữ	Kinh	17/03/2010	
5	120035	Phạm Thị Ngọc Anh	Nữ	Kinh	26/11/2010	
6	120037	Châu Hoàng Bách	Nam	Kinh	15/01/2010	
7	120048	Nguyễn Lê Ngọc Châu	Nữ	Kinh	11/01/2010	
8	120054	Nguyễn Hoàng Dũng	Nam	Kinh	03/06/2010	
9	120062	Trần Ngọc Linh Đan	Nữ	Kinh	11/07/2010	
10	120067	Ngô Thị Hồng Đào	Nữ	Kinh	21/08/2010	
11	120068	Dương Hoàng Đạt	Nam	Kinh	07/01/2010	
12	120070	Nguyễn Tiên Đạt	Nam	Kinh	04/03/2010	
13	120106	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	Kinh	19/02/2010	
14	120153	Lê Trung Kiên	Nam	Kinh	27/09/2010	
15	120138	Lâm Phúc Khánh	Nam	Kinh	24/05/2010	
16	120157	Huỳnh Thị Tường Lam	Nữ	Kinh	02/03/2010	
17	120165	Lê Nguyệt Quyên Linh	Nữ	Kinh	27/08/2010	
18	120170	Dương Hoàng Long	Nam	Kinh	07/01/2010	
19	130243	Huỳnh Nhật Long	Nam	Kinh	16/02/2010	
20	120186	Lê Quang Minh	Nam	Kinh	15/09/2010	
21	130270	Lê Đỗ Hoàng Ngân	Nữ	Kinh	28/10/2010	
22	120207	Nguyễn Ngọc Tuyết Ngân	Nữ	Kinh	08/10/2010	
23	120244	Nguyễn Thị Thúy Nhi	Nữ	Kinh	18/07/2010	
24	120252	Trần Lê Quỳnh Như	Nữ	Kinh	03/03/2010	
25	120269	Tăng Minh Phú	Nam	Kinh	26/06/2010	
26	120274	Phạm Võ Hoàng Phúc	Nam	Kinh	15/10/2010	
27	120290	Nguyễn Nhật Quang	Nam	Kinh	19/01/2010	
28	120289	Nguyễn Vũ Quân	Nam	Kinh	08/04/2010	
29	120300	Nguyễn Thanh Sang	Nam	Kinh	16/11/2010	
30	120301	Nguyễn Hoài Sơn	Nam	Kinh	06/03/2010	
31	120310	Hoàng Phúc Tân	Nam	Kinh	18/04/2010	
32	120358	Hồ Nguyễn Hoàng Phúc Tín	Nam	Kinh	28/01/2010	
33	130469	Lê Trung Tính	Nam	Kinh	04/05/2010	
34	120386	Dương Thái Tuấn	Nam	Kinh	10/02/2010	
35	120316	Nguyễn Đan Thanh	Nữ	Kinh	03/11/2010	
36	120325	Trần An Thịnh	Nam	Kinh	24/03/2010	
37	120337	Nguyễn Ngọc Bình Thơ	Nữ	Kinh	07/05/2010	
38	120342	Trịnh Phan Minh Thư	Nữ	Kinh	17/11/2010	
39	120375	Lê Hà Phương Trinh	Nữ	Kinh	16/05/2010	
40	120414	Lê Phương Vy	Nữ	Kinh	06/08/2010	

Danh sách có 40 học sinh (17 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BUI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 008: VẬT LÝ, HOA HỌC, ĐỊA LÝ, TIN HỌC
GIAO VIÊN CHU NHIỆM: Ngô Thị Hiền Trân; SĐT: '0886900076

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120005	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Nam	Kinh	12/01/2010	
2	120011	Lê Võ Phong Anh	Nam	Kinh	09/06/2010	
3	120024	Phan Thị Trâm Anh	Nữ	Kinh	26/04/2010	
4	130033	Bùi Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	29/12/2010	
5	120029	Trần Văn Anh	Nữ	Kinh	05/09/2010	
6	120049	Lê Huy Cường	Nam	Kinh	06/03/2010	
7	120046	Lê Khánh Chân	Nữ	Kinh	05/01/2010	
8	120050	Phạm Huỳnh Thê Danh	Nam	Kinh	12/05/2010	
9	120055	Lê Hoàng Dương	Nam	Kinh	25/04/2010	
10	120065	Nguyễn Minh Đăng	Nam	Kinh	29/09/2010	
11	120071	Huỳnh Phúc Điền	Nam	Kinh	11/06/2010	
12	120072	Nguyễn Đình	Nữ	Kinh	21/02/2010	
13	120075	Nguyễn Huỳnh Anh Đức	Nam	Kinh	14/01/2010	
14	120076	Lê Huỳnh Đức	Nam	Kinh	16/03/2010	
15	130099	Trần Lê Minh Đức	Nam	Kinh	04/11/2010	
16	120077	Nguyễn Xuân Nguyên Đức	Nam	Kinh	31/07/2010	
17	120087	Trần Phương Bích Hân	Nữ	Kinh	11/05/2010	
18	130137	Nguyễn Trí Hiếu	Nam	Kinh	20/05/2010	
19	120119	Nguyễn An Huy	Nam	Kinh	01/01/2010	
20	120155	Lê Nguyên Thiên Kim	Nữ	Kinh	17/02/2010	
21	120132	Trần Hữu Khang	Nam	Kinh	20/08/2010	
22	120176	Huỳnh Thiên Long	Nam	Kinh	14/05/2010	
23	120180	Đặng Tuyết Mai	Nữ	Kinh	12/06/2010	
24	120185	Đặng Nhật Minh	Nam	Kinh	23/03/2010	
25	120203	Phùng Nguyên Kim Ngân	Nữ	Kinh	20/05/2010	
26	120211	Nguyễn Phương Nghi	Nữ	Kinh	09/03/2010	
27	120221	Nguyễn Lương Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	27/02/2010	
28	120222	Lê Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	12/04/2010	
29	120233	Trương Trí Nguyên	Nam	Kinh	18/04/2010	
30	120243	Ngô Thiên Nhi	Nữ	Kinh	18/05/2010	
31	120264	Kiều Phong	Nam	Kinh	01/02/2010	
32	120272	Nguyễn Đức Gia Phúc	Nam	Kinh	05/08/2010	
33	120273	Cao Hoàng Phúc	Nam	Kinh	06/05/2010	
34	120279	Nguyễn Trọng Phúc	Nam	Kinh	12/01/2010	
35	120281	Nguyễn Trung Phúc	Nam	Kinh	06/12/2010	
36	120387	Hoeung Hỷ Tước	Nữ	Hoa	04/08/2010	
37	120318	Trần Gia Thành	Nam	Kinh	29/03/2010	
38	120322	Mai Nguyên Phương Thảo	Nữ	Kinh	11/11/2010	
39	120370	Ngô Phương Trang	Nữ	Kinh	24/06/2010	
40	120379	Phạm Minh Trung	Nam	Kinh	20/03/2010	
41	120403	Đoàn Huệ Vy	Nữ	Kinh	07/12/2010	

Danh sách có 41 học sinh (17 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 008: VẬT LÝ, HÓA HỌC, ĐỊA LÝ, TIN HỌC
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Nguyễn Kim Diệu; SĐT:'0918533093

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120039	Lê Xuân Bách	Nam	Kinh	17/02/2010	
2	120051	Hoàng Thanh Diễm	Nữ	Kinh	12/10/2010	
3	120431	Khuru Quốc Đạt	Nam	Hoa	10/02/2010	Tiêng Pháp
4	120084	Đào Ngọc Khánh Hà	Nữ	Kinh	19/10/2010	
5	120096	Trần Nguyễn Minh Hằng	Nữ	Kinh	19/04/2010	
6	120102	Vũ Thị Minh Hòa	Nữ	Kinh	25/12/2010	
7	120121	Nguyễn Gia Huy	Nam	Kinh	01/10/2010	
8	120124	Nguyễn Nhật Huy	Nam	Kinh	14/12/2010	
9	120126	Dương Quang Huy	Nam	Kinh	29/06/2010	
10	120128	Nguyễn Thanh Huy	Nam	Kinh	14/01/2010	
11	120129	Nguyễn Thị Minh Huyền	Nữ	Kinh	07/05/2010	
12	120112	Đặng Minh Hưng	Nam	Kinh	23/07/2010	
13	120160	Từ Công Lâm	Nam	Kinh	26/08/2010	
14	120161	Nguyễn Lê	Nam	Kinh	29/01/2010	
15	120172	Nguyễn Hoàng Long	Nam	Kinh	17/02/2010	
16	120175	Trần Võ Thăng Long	Nam	Kinh	11/03/2010	
17	120168	Huỳnh Tân Lộc	Nam	Kinh	27/03/2010	
18	120177	Lê Hoàng Nhật Luân	Nam	Kinh	13/06/2010	
19	120179	Văn Phương Mai	Nữ	Kinh	21/12/2010	
20	120182	Kiều Đức Minh	Nam	Kinh	22/03/2010	
21	120230	Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên	Nam	Kinh	18/06/2010	
22	120257	Nguyễn Đức Phát	Nam	Kinh	04/10/2010	
23	120270	Đặng Thanh Phú	Nam	Kinh	29/06/2010	
24	120288	Nguyễn Mậu Võ Trúc Phương	Nữ	Kinh	05/01/2010	
25	120292	Quách Thê Quang	Nam	Hoa	17/11/2010	
26	120293	Nguyễn Tiên Quang	Nam	Kinh	08/05/2010	
27	130378	Nguyễn Phạm Hoàng Quân	Nam	Kinh	04/12/2010	
28	120305	Phạm Thanh Tâm	Nữ	Kinh	24/12/2010	
29	120309	Nguyễn Xuân Tân	Nam	Kinh	21/02/2010	
30	120360	Lê Quang Tính	Nam	Kinh	22/06/2010	
31	120388	Lâm Nguyễn Cát Tường	Nữ	Kinh	19/09/2010	
32	120317	Nguyễn Phương Thanh	Nữ	Kinh	07/04/2010	
33	120345	Cao Trần Thanh Thư	Nữ	Kinh	21/08/2010	
34	120351	Phạm Bảo Thy	Nữ	Kinh	23/03/2010	
35	120369	Lê Ngọc Phương Trang	Nữ	Kinh	26/06/2010	
36	120393	Lý Thu Vân	Nữ	Kinh	17/06/2010	
37	120444	Nguyễn Cao Tân Vinh	Nam	Kinh	28/03/2010	Tiêng Pháp
38	120401	Quách Thê Vinh	Nam	Hoa	17/11/2010	
39	120408	Lê Lan Vy	Nữ	Kinh	19/03/2010	
40	120426	Nguyễn Phi Yên	Nữ	Kinh	01/05/2010	

Danh sách có 40 học sinh (16 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 009: VẬT LÝ, HÓA HỌC, ĐỊA LÝ, CÔNG NGHỆ CN
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Lê Khánh Thanh Phong; SĐT: 0968890016

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120015	Phan Nguyên Phương Anh	Nữ	Kinh	13/08/2010	
2	120017	Dương Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	26/11/2010	
3	120028	Trần Thị Tuyết Anh	Nữ	Kinh	18/12/2010	
4	120057	Phan Hoàng Bảo Duy	Nam	Kinh	23/03/2010	
5	120090	Châu Gia Hân	Nữ	Kinh	12/09/2010	
6	120099	Đoàn Quang Hiên	Nam	Kinh	08/10/2010	
7	130165	Ngô Gia Huy	Nam	Kinh	09/04/2010	
8	120434	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	Kinh	23/09/2010	Tiếng Pháp
9	120135	Nguyễn Tân Khang	Nam	Kinh	15/12/2010	
10	120141	Lê Huy Gia Khiêm	Nam	Kinh	16/03/2010	
11	120435	Võ Minh Khoa	Nam	Kinh	27/08/2010	Tiếng Pháp
12	120148	Nguyễn Minh Khôi	Nam	Kinh	08/11/2010	
13	120159	Đặng Thụy Tường Lam	Nữ	Kinh	06/06/2010	
14	120193	Bùi Kiều My	Nữ	Kinh	01/03/2010	
15	120198	Trần Đức Nam	Nam	Kinh	23/08/2010	
16	120437	Trần Ngọc Kim Ngân	Nữ	Kinh	17/04/2010	Tiếng Pháp
17	120209	Diệp Hiêu Nghi	Nữ	Kinh	01/06/2010	
18	120220	Huỳnh Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	21/11/2010	
19	120216	Trần Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	27/11/2010	
20	120235	Lữ Chí Nhân	Nam	Kinh	13/04/2010	
21	120249	Nguyễn Phan Huỳnh Như	Nữ	Kinh	16/07/2010	
22	120251	Chiêm Trần Quỳnh Như	Nữ	Kinh	07/02/2010	
23	040237	Võ Thành Phước	Nam	Kinh	17/08/2010	
24	120291	Trần Nhật Quang	Nam	Kinh	12/05/2010	
25	120307	Lê Hoàng Tân	Nam	Kinh	15/08/2010	
26	120308	Nguyễn Nhựt Tân	Nam	Kinh	13/01/2010	
27	120330	Phạm Trần Phước Thịnh	Nam	Kinh	13/07/2010	
28	120339	Châu Quốc Thọ	Nam	Kinh	01/12/2010	
29	120336	Nguyễn Ngọc Bảo Thơ	Nữ	Kinh	25/03/2010	
30	120347	Lê Thuận	Nam	Kinh	16/08/2009	
31	120380	Nguyễn Tiên Trung	Nam	Kinh	31/01/2010	
32	120404	Nguyễn Thị Huyền Vy	Nữ	Kinh	06/07/2010	
33	120409	Trương Lan Vy	Nữ	Kinh	06/01/2010	
34	120445	Nguyễn Lê Phương Vy	Nữ	Kinh	08/03/2010	Tiếng Pháp

Danh sách có 34 học sinh (16 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 016: VẬT LÝ, HÓA HỌC, TIN HỌC, CÔNG NGHỆ CN
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Nguyễn Thị Diễm Kiều; SĐT: 0393772939

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120001	Lê Cao Hoàng An	Nam	Kinh	07/01/2010	
2	130029	Lâm Nhật Anh	Nam	Kinh	22/08/2010	
3	120031	Nguyễn Kiều Vĩ Anh	Nam	Kinh	15/08/2010	
4	120043	Lê Gia Bảo	Nam	Kinh	14/06/2010	
5	120059	Phạm Thành Duy	Nam	Kinh	30/01/2010	
6	120063	Phan Minh Đan	Nữ	Kinh	30/10/2010	
7	120073	Đình Đình Đình	Nữ	Kinh	23/10/2010	
8	120093	Tăng Mỹ Hân	Nữ	Kinh	05/04/2010	
9	120103	Huỳnh Thanh Hòa	Nam	Kinh	06/03/2010	
10	120105	Hà Huy Hoàng	Nam	Kinh	01/03/2010	
11	120104	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	Kinh	07/08/2010	
12	120116	Hoàng Đình Tuấn Hưng	Nam	Kinh	02/01/2010	
13	120113	Huỳnh Ngọc Phúc Hưng	Nam	Kinh	19/06/2010	
14	120144	Hoàng Anh Khôi	Nam	Kinh	25/02/2010	
15	120150	Nguyễn Võ Minh Khôi	Nam	Kinh	10/01/2010	
16	120162	Nguyễn Hà Khánh Linh	Nữ	Kinh	18/09/2010	
17	120163	Đặng Phương Linh	Nữ	Kinh	09/04/2010	
18	120167	Nguyễn Thị Kiều Loan	Nữ	Kinh	12/09/2010	
19	120169	Đoàn Đại Lợi	Nam	Kinh	28/05/2010	
20	120206	Đặng Trúc Ngân	Nữ	Kinh	14/02/2010	
21	120214	Nguyễn Đình Nghiêm	Nam	Kinh	04/01/2010	
22	120227	Hoàng Thanh Ngọc	Nữ	Kinh	13/10/2010	
23	120232	Vũ Thị Tuệ Nguyễn	Nữ	Kinh	30/04/2010	
24	120241	Nguyễn Khánh Nhi	Nữ	Kinh	24/05/2010	
25	120242	Hồ Ngọc Quỳnh Nhi	Nữ	Kinh	19/06/2010	
26	120260	Ngô Minh Phát	Nam	Kinh	08/12/2010	
27	120263	Nguyễn Xuân Phát	Nam	Kinh	29/11/2010	
28	120265	Lê Trần Tuấn Phong	Nam	Kinh	24/02/2010	
29	120268	Trần Gia Phú	Nam	Kinh	14/06/2010	
30	120278	Trần Ngọc Thiên Phúc	Nam	Kinh	17/06/2010	
31	130372	Trần Nguyên Nam Phương	Nữ	Kinh	24/02/2010	
32	120295	Nguyễn Phan Đình Quý	Nam	Kinh	08/06/2010	
33	120355	Lê Văn Huy Tiên	Nam	Kinh	01/01/2010	
34	120359	Phan Nguyên Thái Tín	Nam	Kinh	29/08/2010	
35	120363	Lâm Trần Phú Toàn	Nam	Kinh	22/11/2010	
36	120382	Phạm Duy Tuấn	Nam	Kinh	17/11/2010	
37	120391	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	Nữ	Kinh	23/04/2010	
38	120312	Đình Duy Thái	Nam	Kinh	07/01/2010	
39	130456	Hồ Dương Trí Thức	Nam	Kinh	08/12/2010	
40	120412	Ngô Lê Minh Vy	Nữ	Kinh	08/04/2010	
41	120418	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	Kinh	12/07/2010	
42	120421	Lê Yên Vy	Nữ	Kinh	29/10/2010	
43	120427	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	Kinh	25/10/2010	

Danh sách có 43 học sinh (17 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 016: VẬT LÝ, HOA HỌC, TIN HỌC, CÔNG NGHỆ CN
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Trương Hoài Lộc; SĐT: 0969985801

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120021	Lê Ngọc Trâm Anh	Nữ	Kinh	15/10/2010	
2	130040	Tạ Ngọc Trâm Anh	Nữ	Kinh	25/02/2010	
3	120044	Huỳnh Lục Gia Bảo	Nam	Hoa	17/07/2010	
4	120085	Huỳnh Phạm Trúc Hà	Nữ	Kinh	14/10/2010	
5	120000	Trương Quốc Hào	Nam	Kinh	18/06/2010	
6	120108	Nguyễn Nhật Hoàng	Nam	Kinh	06/10/2010	
7	120109	Mã Nguyễn Trọng Hoàng	Nam	Kinh	19/11/2010	
8	120110	Mai Xuân Hùng	Nam	Kinh	06/01/2010	
9	120120	Thạch Hải Đăng Huy	Nam	Khmer	11/03/2010	
10	120114	Hoàng Phúc Hưng	Nam	Kinh	31/01/2010	
11	120152	Bùi Trung Kiên	Nam	Kinh	09/10/2010	
12	120134	Đô Minh Khang	Nam	Kinh	23/01/2010	
13	120147	Nguyễn Mạnh Khôi	Nam	Kinh	08/08/2010	
14	120181	Dương Thị Thanh Mẫn	Nữ	Kinh	01/09/2010	
15	120184	Tạ Hoàng Minh	Nam	Kinh	05/08/2010	
16	120187	Lê Tuấn Minh	Nam	Kinh	19/03/2010	
17	120202	Huỳnh Lê Kim Ngân	Nữ	Kinh	09/05/2010	
18	120234	Trần Nguyên Minh Nguyệt	Nữ	Kinh	19/04/2010	
19	120246	Trần Yên Nhi	Nữ	Kinh	09/10/2010	
20	120253	Nguyễn Hồng Tâm Như	Nữ	Kinh	28/06/2010	
21	130337	Nguyễn Khải Phạm	Nam	Kinh	11/01/2010	
22	120259	Nguyễn Trương Minh Phát	Nam	Kinh	13/06/2010	
23	120266	Lê Đình Phú	Nam	Kinh	11/12/2010	
24	120277	Phạm Tân Phúc	Nam	Kinh	15/03/2010	
25	120280	Phan Trọng Phúc	Nam	Kinh	09/12/2010	
26	120286	Chê Võ Hoàng Phương	Nam	Kinh	24/08/2010	
27	120287	Bùi Minh Phương	Nữ	Kinh	21/08/2010	
28	120302	Ngô Trí Sỹ	Nam	Kinh	01/01/2010	
29	120354	Lâm Phụng Tiên	Nữ	Kinh	22/07/2010	
30	120440	Phan Hồng Thái	Nam	Kinh	29/06/2010	Tiếng Pháp
31	120321	Nguyễn Lê Ngọc Thảo	Nữ	Kinh	22/07/2010	
32	120323	Đặng Nguyễn Phương Thảo	Nữ	Kinh	05/05/2010	
33	120326	Nguyễn Đăng Thịnh	Nam	Kinh	07/06/2010	
34	120329	Huỳnh Nguyễn Hưng Thịnh	Nam	Kinh	06/07/2010	
35	120331	Phạm Phước Thịnh	Nam	Kinh	07/03/2010	
36	120371	Bùi Minh Triết	Nam	Kinh	24/12/2010	
37	120372	Nguyễn Minh Triết	Nam	Kinh	16/05/2010	
38	120443	Nguyễn Nhựt Trường	Nam	Kinh	04/04/2010	Tiếng Pháp
39	120396	Trần Nguyên Nguyệt Vi	Nữ	Kinh	26/12/2010	
40	120402	Lê Vũ	Nam	Kinh	27/02/2010	
41	120419	Nguyễn Ngọc Yên Vy	Nữ	Kinh	08/04/2010	
42	120429	Trần Ngọc Như Ý	Nữ	Kinh	19/05/2010	

Danh sách có 42 học sinh (15 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 027: VẬT LÝ, SINH HỌC, TIN HỌC, GD KT&PL
GIAO VIÊN CHU NHIỆM: Nguyễn Thị Mai Phương; SĐT:0939183939

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120006	Phan Huỳnh Anh	Nữ	Kinh	24/12/2010	
2	120016	Vũ Nguyên Phương Anh	Nữ	Kinh	10/04/2010	
3	120014	Trần Phương Anh	Nữ	Kinh	08/09/2010	
4	120430	Nguyễn Ngọc Quê Anh	Nữ	Kinh	20/01/2010	Tiếng Pháp
5	120056	Nguyễn Thảo Dương	Nữ	Kinh	24/12/2010	
6	120064	Nguyễn Dương Nhã Đan	Nữ	Kinh	23/11/2010	
7	120069	Lương Thành Đạt	Nam	Kinh	31/10/2010	
8	120083	Nguyễn Lê Khánh Hà	Nữ	Kinh	24/01/2010	
9	120100	Nguyễn Đức Hiệp	Nam	Kinh	28/09/2010	
10	120115	Trần Tiên Hưng	Nam	Kinh	23/04/2010	
11	120136	Lâm Tân Khang	Nam	Kinh	19/11/2010	
12	120143	Trương Lê Hoàng Khoa	Nam	Kinh	14/02/2010	
13	120149	Lương Minh Khôi	Nam	Kinh	26/07/2010	
14	120151	Huỳnh Hoàng Khuyên	Nam	Kinh	15/09/2010	
15	120158	Nguyễn Ngọc Tường Lam	Nữ	Kinh	08/02/2010	
16	120171	Đặng Hoàng Long	Nam	Kinh	11/05/2010	
17	120173	Lê Châu Huỳnh Long	Nam	Kinh	12/06/2010	
18	120215	Phạm Nguyên Anh Ngọc	Nữ	Kinh	16/04/2010	
19	130291	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	Nữ	Kinh	20/09/2010	
20	120226	Nguyễn Trần Nguyên Ngọc	Nữ	Kinh	11/04/2010	
21	120238	Trần Trọng Nhân	Nam	Kinh	13/04/2010	
22	120245	Trần Ngọc Uyên Nhi	Nữ	Kinh	04/02/2010	
23	120446	Phạm Tuấn Phát	Nam	Kinh	01/01/2010	Bảo lưu 24-25
24	120285	Nguyễn Thiện Phước	Nam	Kinh	16/08/2010	
25	120298	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nữ	Kinh	23/02/2010	
26	120304	Lê Phát Tài	Nam	Kinh	18/04/2010	
27	120353	Phạm Bảo Tiên	Nữ	Kinh	19/06/2010	
28	120356	Huỳnh Công Tín	Nam	Kinh	08/02/2010	
29	120384	Võ Minh Tuấn	Nam	Kinh	31/08/2010	
30	120442	Đặng Phương Thùy	Nữ	Kinh	20/01/2010	Tiếng Pháp
31	120344	Nguyễn Lê Minh Thư	Nữ	Kinh	01/02/2010	
32	120407	Cao Nguyên Khánh Vy	Nữ	Kinh	22/11/2010	
33	120411	Nguyễn Minh Vy	Nữ	Kinh	04/12/2010	
34	120417	Nguyễn Hoàng Triệu Vy	Nữ	Kinh	29/03/2010	
35	120420	Mai Yên Vy	Nữ	Kinh	05/04/2010	
36	120424	Nguyễn Ngọc Yên	Nữ	Kinh	21/08/2010	

Danh sách có 35 học sinh (21 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

SỞ GD&ĐT TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỌ HỘP 037: VẬT LI, ĐỊA LI, TIN HỌC, GD KT&PL
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Đinh Thị Cẩm Ly; SĐT: 0917985864

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120002	Từ Quốc An	Nam	Kinh	09/06/2010	
2	120008	Bùi Kim Anh	Nữ	Kinh	25/01/2010	
3	120012	Phạm Trần Phúc Anh	Nữ	Kinh	22/11/2010	
4	120020	Nguyễn Thùy Anh	Nữ	Kinh	19/09/2010	
5	120022	Đặng Võ Trâm Anh	Nữ	Kinh	22/03/2010	
6	120036	Nguyễn Huỳnh Hồng An	Nữ	Kinh	08/01/2010	
7	120042	Phạm Khánh Bằng	Nữ	Kinh	29/04/2010	
8	120052	Hồ Phương Dung	Nữ	Kinh	02/11/2010	
9	120079	Phạm Lê Quỳnh Giang	Nữ	Kinh	03/11/2010	
10	120081	Nguyễn Trà Giang	Nữ	Kinh	08/11/2010	
11	120098	Lê Hoàn Hào	Nữ	Kinh	01/10/2010	
12	120433	Ngô Bảo Hân	Nữ	Kinh	31/10/2010	Tiếng Pháp
13	120092	Lê Phương Hồng Hân	Nữ	Kinh	09/06/2009	
14	120095	Võ Nguyên Ngọc Hân	Nữ	Kinh	04/06/2010	
15	120123	Phan Hoàng Huy	Nam	Kinh	23/06/2010	
16	120130	Huỳnh Mai Jessica	Nữ	Kinh	29/09/2010	
17	120166	Lê Thùy Linh	Nữ	Kinh	04/12/2010	
18	120188	Trần Tuấn Minh	Nam	Kinh	19/05/2010	
19	120190	Trần Thị Hà My	Nữ	Kinh	17/02/2010	
20	120192	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	Kinh	31/01/2010	
21	120195	Tô Tiêu My	Nữ	Kinh	18/12/2010	
22	120255	Đặng Nguyên Quỳnh Ny	Nữ	Kinh	08/02/2010	
23	120199	Huỳnh Ngọc Bảo Ngân	Nữ	Kinh	01/07/2010	
24	120200	Đô Khánh Ngân	Nữ	Kinh	29/07/2010	
25	120201	Từ Nguyên Kim Ngân	Nữ	Kinh	26/05/2010	
26	120205	Trà Thảo Ngân	Nữ	Kinh	28/03/2010	
27	120217	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	11/04/2010	
28	120225	Nguyễn Huỳnh Nam Ngọc	Nữ	Kinh	01/03/2010	
29	120228	Dương Thanh Ngọc	Nữ	Kinh	21/02/2010	
30	120240	Phạm Lê Khánh Nhi	Nữ	Kinh	24/10/2010	
31	120247	Phạm Nguyên Trúc Nhiên	Nữ	Kinh	09/09/2010	
32	120261	Lâm Nguyên Tân Phát	Nam	Kinh	17/05/2010	
33	120262	Lê Ngũ Thuận Phát	Nam	Kinh	02/01/2010	
34	120297	Nguyễn Thị Tú Quyên	Nữ	Kinh	04/08/2010	
35	120303	Nguyễn Phát Tài	Nam	Kinh	28/06/2010	
36	120383	Nguyễn Văn Mạnh Tuấn	Nam	Kinh	13/05/2010	
37	120313	Nguyễn Ngọc Thái	Nam	Kinh	03/02/2010	
38	120319	Lê Thanh Thành	Nam	Kinh	28/02/2010	
39	120328	Nguyễn Hoàng Thịnh	Nam	Kinh	08/01/2010	
40	120333	Nguyễn Lê Quốc Thịnh	Nam	Kinh	13/04/2010	
41	120338	Trương Ngọc Thơ	Nữ	Kinh	19/11/2010	
42	120343	Nguyễn Hoàng Minh Thư	Nữ	Kinh	22/11/2010	
43	120346	Hoàng Thị Thư	Nữ	Kinh	23/05/2010	
44	120352	Trần Trúc Thy	Nữ	Kinh	14/04/2010	
45	120376	Châu Phú Trọng	Nam	Kinh	25/10/2010	

Danh sách có 45 học sinh (33 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 066: HÓA HỌC, SINH HỌC, TIN HỌC, CÔNG NGHỆ CN
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: Nguyễn Thị Kim Ngân; SĐT:0937572019

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120009	Trần Nhật Lan Anh	Nữ	Kinh	01/10/2010	
2	120026	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	Kinh	13/10/2010	
3	120045	Đào Văn Bình	Nam	Kinh	03/01/2010	
4	120060	Đoàn Thị Mỹ Duyên	Nữ	Kinh	26/05/2010	
5	120078	Nguyễn Quỳnh Giang	Nữ	Kinh	10/05/2010	
6	120107	Phạm Minh Hoàng	Nam	Kinh	09/12/2010	
7	120194	Lê Quỳnh My	Nữ	Kinh	15/08/2010	
8	120196	Nguyễn Trần Tiêu My	Nữ	Kinh	10/07/2010	
9	120210	Nguyễn Ngọc Khánh Nghi	Nữ	Kinh	09/01/2010	
10	120213	Dương Lê Xuân Nghi	Nữ	Kinh	27/01/2010	
11	120218	Huỳnh Dương Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	21/11/2010	
12	120219	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	06/12/2010	
13	120236	Bùi Thiện Nhân	Nam	Kinh	16/03/2010	
14	120439	Quách Thị Quỳnh Như	Nữ	Kinh	08/05/2010	Tiếng Pháp
15	120256	Huỳnh Phát	Nam	Kinh	02/01/2010	
16	130368	Châu Thiên Phúc	Nam	Kinh	18/07/2010	
17	130370	Lâm Kim Phụng	Nữ	Kinh	25/01/2010	
18	120284	Nguyễn Âu Tấn Phước	Nam	Kinh	26/06/2010	
19	130410	Nguyễn Hữu An Thanh	Nữ	Kinh	13/04/2010	
20	120314	Nguyễn Thành Thắng	Nam	Kinh	16/02/2010	
21	120332	Lưu Quốc Thịnh	Nam	Kinh	20/02/2010	
22	120340	Tôn Nữ Anh Thư	Nữ	Kinh	03/01/2010	
23	120368	Nguyễn Thị Phương Trang	Nữ	Kinh	06/11/2010	
24	120367	Lâm Tô Trân	Nữ	Kinh	23/01/2010	
25	120378	Trần Thanh Trúc	Nữ	Kinh	27/08/2010	
26	120392	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	Kinh	11/06/2010	
27	120395	Đỗ Hoàng Lan Vi	Nữ	Kinh	08/04/2010	
28	120405	Phạm Khánh Vy	Nữ	Kinh	24/05/2010	
29	120410	Nguyễn Lương Minh Vy	Nữ	Kinh	05/02/2010	
30	120413	Lê Nguyễn Phúc Vy	Nữ	Kinh	08/08/2010	

Danh sách có 30 học sinh (20 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A12, NĂM HỌC 2025 - 2026
TỔ HỢP 066: HÓA HỌC, SINH HỌC, TIN HỌC, CÔNG NGHỆ CN
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM: **Đặng Thị Thu Hằng**; SĐT: '0382218270

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Ghi chú
1	120040	Trương Băng Băng	Nữ	Hoa	15/04/2010	
2	120041	Nguyễn Ngọc Khánh Băng	Nữ	Kinh	11/02/2010	
3	120097	Nguyễn Ngọc Mỹ Hằng	Nữ	Kinh	02/01/2010	
4	120089	Trình Gia Hân	Nữ	Kinh	20/02/2010	
5	120094	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	Kinh	12/02/2010	
6	130156	Nguyễn Phúc Hưng	Nam	Kinh	10/07/2010	
7	120117	Trương Ngọc Quỳnh Hương	Nữ	Kinh	22/02/2010	
8	120118	Bùi Phan Hoàng Xuân Hương	Nữ	Kinh	11/02/2010	
9	120131	Trần Dzoãn Gia Khang	Nam	Kinh	05/08/2009	
10	120137	Huỳnh Ngân Khánh	Nữ	Kinh	31/10/2010	
11	120139	Nguyễn Thụy Khánh	Nữ	Kinh	17/06/2010	
12	120140	Phạm Gia Khiêm	Nam	Kinh	18/10/2010	
13	120146	Nguyễn Hoàng Khôi	Nam	Kinh	09/03/2010	
14	120178	Nguyễn Châu Ngọc Hoàng Mai	Nữ	Kinh	21/08/2010	
15	120204	Lâm Thụy Ngọc Ngân	Nữ	Kinh	06/03/2010	
16	120223	Lý Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	30/10/2010	
17	120239	Nguyễn Gia Nhi	Nữ	Kinh	19/12/2009	
18	120258	Trần Kim Phát	Nam	Hoa	25/11/2010	
19	120296	Phạm Thị Hồng Quyên	Nữ	Kinh	20/06/2010	
20	120362	Trần Hoàng Minh Toàn	Nam	Kinh	25/05/2010	
21	120385	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	Kinh	19/04/2010	
22	120315	Trương Vĩnh Thắng	Nam	Kinh	05/03/2010	
23	120334	Đào Quốc Thịnh	Nam	Kinh	08/02/2010	
24	120364	Nguyễn Bảo Trân	Nữ	Kinh	05/10/2010	
25	120373	Trần Hải Triều	Nam	Kinh	02/01/2010	
26	120398	Tô Quốc Việt	Nam	Kinh	09/09/2010	
27	120399	Trịnh Nguyễn Quang Vinh	Nam	Kinh	01/10/2010	
28	120415	Nguyễn Quỳnh Vy	Nữ	Kinh	24/03/2010	
29	120416	Huỳnh Thanh Vy	Nữ	Kinh	14/09/2010	
30	120423	Võ Nguyễn Yên Xuân	Nữ	Kinh	19/10/2010	

Danh sách có 30 học sinh (18 nữ).

Cần Thơ, ngày 11 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hà